

PHỤ LỤC I

Phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: 141 /KH-SNNMT ngày 11 / 7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH
I	Về kinh tế			
1	Duy trì Cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn đến năm 2030: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản 14 - 15%.	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Chi cục Kiểm lâm; Trung tâm Khuyến nông; Phòng Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030
II	Về xã hội			
1	Tỷ lệ giảm nghèo đa chiều (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) giảm 2%/năm.	Phòng Phát triển nông thôn.	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030
2	Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 80%.	Chi cục Thủy Lợi.	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030

STT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH
3	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 60%.	Phòng Phát triển nông thôn.	Các Phòng, đơn vị	Năm 2030
III	Về bảo vệ môi trường			
1	Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ở mức 65%.	Chi cục Kiểm Lâm.	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030
2	100% chất thải nguy hại được thu gom, xử lý	Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản; Trung tâm Tài nguyên và Môi trường.	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030
3	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị được thu gom, phân loại và xử lý đạt trên 99%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở khu dân cư nông thôn được thu gom, phân loại và xử lý đạt khoảng 90%.	Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản; Trung tâm Tài nguyên và Môi trường	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030
4	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.	Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản; Trung tâm Tài nguyên và Môi trường.	Các Phòng, đơn vị thuộc Sở.	Năm 2030

PHỤ LỤC II

Phân công chi tiết các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ngành Nông nghiệp và Môi trường

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SNNMT ngày / 8/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Phát triển Nông, lâm nghiệp và thủy sản				
1	Thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.	Phòng Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 03/7/2026 của UBND tỉnh
2	Thực hiện Cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030.	Chi cục Kiểm Lâm	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Nghị quyết số 95/NQ-TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
3	Thực hiện Đề án Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Chi cục Kiểm Lâm	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
4	Thực hiện Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2030.	Chi cục Kiểm Lâm	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 7/2/2020 của UBND tỉnh
5	Thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2030.	Phòng Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh
6	Thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch Quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh
7	Thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2045.	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
8	Thực hiện Kế hoạch tổng thể phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 -2030.	Chi cục Kiểm Lâm	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch 164/KH- UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh
9	Thực hiện Đề án phát triển bền vững Mắc ca giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Chi cục Kiểm Lâm	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh
10	Thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030.	Chi cục Kiểm Lâm	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh
11	Thực hiện Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 82/KH- UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
12	Thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch Quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 -2030.	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh
13	Thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022-2030.	Phòng Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh
14	Thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Chi cục Thủy Lợi	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 51/KH- UBND ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh
15	Thực hiện nhiệm vụ công tác trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024 - 2030.	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh
16	Thực hiện Chính sách hỗ trợ rủi ro trong công tác tiêm phòng gia súc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2030.	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
17	Thực hiện Chính sách hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh
18	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026 - 2030.	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh
19	Thực hiện Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Nghị quyết số 02/2026/ND-HĐND ngày 26/3/2026 của HĐND tỉnh
20	Thực hiện Chương trình khuyến nông tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.	Trung tâm Khuyến nông.	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Quyết định số 367/QĐ-UBND, ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
II	Phát triển khu vực nông thôn				
1	Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030.	Phòng Phát triển nông thôn	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Nghị quyết số 50/NQ/TU ngày 21/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030.	Phòng Phát triển nông thôn	Các Phòng, đơn vị	Năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh
III	Phát triển hạ tầng kỹ thuật				
1	Thực hiện Kế hoạch số 89-KH/TU ngày 28/12/2022 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Chi cục Thủy Lợi	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 13/4/2025 của UBND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
2	Thực hiện Chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh.	Chi cục Thủy Lợi	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019; Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 19/9/2025
3	Thực hiện Đề án nâng cao năng lực quản lý, đảm bảo an toàn và hiệu quả các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030.	Chi cục Thủy Lợi	Các Phòng, đơn vị	Tiếp tục thực hiện	Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND tỉnh
VI	Bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên; phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu				
1	Xây dựng chương trình Quan trắc môi trường tỉnh Lạng Sơn (giai đoạn 2026 - 2030).	Trung tâm Tài nguyên và Môi trường.	Các Phòng, đơn vị.	Năm 2026	Quyết định của UBND tỉnh
2	Thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an.	Văn phòng Đăng ký đất đai.	Các Phòng, đơn vị.	Tiếp tục thực hiện	Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh

ST T	NHIỆM VỤ	PHÒNG, ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	PHÒNG, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN DỰ KIẾN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
3	Thực hiện Dự án chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đối với khu vực tỷ lệ 1/500 và 1/1.000.	Văn phòng Đăng ký đất đai.	Các Phòng, đơn vị.	Năm 2030	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND tỉnh
4	Thực hiện Dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, thành lập bộ bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000 và tỷ lệ 1:5.000 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Phòng Quản lý đất đai.	Các Phòng, đơn vị.	Năm 2030	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND tỉnh
5	Thực hiện Dự án Đo đạc lập lại bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với khu vực đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.	Phòng Quản lý đất đai.	Các Phòng, đơn vị.	Năm 2030	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 30/9/2024 của HĐND tỉnh